

Số: /QĐ-KCN Hải Dương, ngày tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán thu, chi NSNN năm 2024

TRƯỞNG BAN
BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ngày 30/6/2023 của UBND tỉnh Hải Dương quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương; Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 02/01/2024 của UBND tỉnh Hải Dương sửa đổi, bổ sung Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Hải Dương quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Quyết định số 3028/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội; dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2024;

Căn cứ Thông báo số 406/TB-STC ngày 30/01/2024 của Sở tài chính về việc Thông báo kết quả kiểm tra phân bổ dự toán thu, chi NSNN năm 2024;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ban.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 của Ban quản lý các Khu công nghiệp (theo biểu đính kèm) và công khai trên trang thông tin điện tử của Ban (<http://banqlkc.haiduong.gov.vn>).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Ban, cán bộ công chức và người lao động của Ban quản lý các khu công nghiệp căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính (*để báo cáo*);
- Như Điều 3 (*để TH*);
- Website Ban (*để đưa tin*);
- Lưu: VT, VP (Huyền).

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Trung Kiên

Chương: 505

**DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC GIAO VÀ PHÂN BỐ
CHO ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-KCN ngày /12/2023 của Trưởng Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số	Chi tiết theo đơn vị sử dụng	
			Ban quản lý các KCN	Trung tâm Tư vấn, DVVL, Hỗ trợ DN KCN
I	Tổng số thu, chi, nộp NS	2.020.000.000	600.000.000	1.420.000.000
1	Phần thu	2.020.000.000	600.000.000	1.420.000.000
1.1	Thu phí, lệ phí	600.000.000	600.000.000	
+	Lệ phí cấp GPXD	10.000.000	10.000.000	
+	Phí TD TKCS, Thiết kế bản vẽ thi công	590.000.000	590.000.000	
1.2	Thu hoạt động dịch vụ	1.420.000.000	0	1.420.000.000
1.3	Thu khác	0	0	
2	Chi từ nguồn thu được để lại	1.420.000.000	0	1.420.000.000
3	Chi Nộp Ngân sách nhà nước	600.000.000	600.000.000	0
+	Nộp phí, lệ phí	600.000.000	600.000.000	0
II	Dự toán chi NSNN	6.549.000.000	5.752.000.000	797.000.000
A	Kinh phí phân bổ đợt này	6.549.000.000	5.752.000.000	797.000.000
1	Chi quản lý hành chính (Loại 340- Khoản 341)	4.967.000.000	4.967.000.000	
1.1	KP thực hiện chế độ tự chủ, Trong đó:	4.797.000.000	4.797.000.000	
1.1.1	Quỹ tiền lương	3.540.000.000	3.540.000.000	
1.1.2	Chi hoạt động TX theo định mức	857.000.000	857.000.000	

1.1.3	Chi hoạt động đặc thù ngoài định mức (Chi hỗ trợ hoạt động thu phí, lệ phí)	400.000.000	400.000.000	
1.2	<i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</i>	170.000.000	170.000.000	
1.2.1	Kinh phí chỉnh lý Tài liệu Văn thư Lưu trữ	50.000.000	50.000.000	
1.2.2	Kinh phí mua sắm tài sản	120.000.000	120.000.000	
2	Chi sự nghiệp kinh tế và dịch vụ khác (Loại 280- Khoản 338)	585.000.000	585.000.000	0
2.1	<i>Chi thường xuyên giao tự chủ</i>	0	0	0
2.2	<i>Chi thường xuyên không giao tự chủ</i>	585.000.000	585.000.000	0
+	KP xúc tiến đầu tư	585.000.000	585.000.000	0
3	Chi sự nghiệp Đào tạo (Loại 070- Khoản 098)	997.000.000	200.000.000	797.000.000
3.1	<i>Chi thường xuyên giao tự chủ</i>	0	0	0
3.2	<i>Chi thường xuyên không giao tự chủ</i>	997.000.000	200.000.000	797.000.000
3.2.1	KP cung cấp hoạt động dịch vụ sự nghiệp công thuộc danh mục sự nghiệp công sử dụng NSNN	797.000.000	0	797.000.000
+	Hỗ trợ tư vấn, GTVL, dạy nghề cho lao động	797.000.000	0	797.000.000
3.2.2	KP thực hiện nhiệm vụ nhà nước giao khác (KP Đào tạo, tập huấn, tuyên truyền, phổ biến Pháp luật trong các KCN)	200.000.000	200.000.000	0
5	KP chưa rõ nội dung phát sinh, chưa có chủ trương của cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ	0	0	
III	Mã số đơn vị sử dụng NSNN		104.1507	108.8577
IV	KBNN nơi giao dịch		KBNN Hải Dương	